CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : **BỆNH VIỆN ĐA KHOA MINH TÂM TRÀ VINH.**
2. Địa chỉ : 36 Nguyễn Đáng, Phường 9, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **7 ngày trong tuần (Từ 7h đến 19h)**
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh :

	STT	Họ Và Tên	Số CCHN	Phạm Vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
	I	**KHOA KHÁM BỆNH**				
1	1	SƠN THỊ OANH	000003/TV-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác sĩ CKI Trưởng khoa Khám Bệnh
2	2	TỪ MỘNG TUYỀN	000224/TV-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tiết	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI

3	3	PHẠM MINH THANH	000457/TV-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội lão khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6	Bác sĩ CKI
4	4	TRƯƠNG THỊ THỦY TIÊN	000235/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Thần Kinh	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác sĩ CKI
5	5	PHAN THỊ DUNG	000456/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác sĩ CKII
6	6	LÊ HÀ XUÂN SƠN	0026673/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
7	7	LÝ THỊ KIM LOAN	011697/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
8	8	VÕ THỊ TÔ UYÊN	0033259/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc Sĩ
9	9	VÕ TRIỀU LÝ	0031273/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhiễm	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc Sĩ
10	10	NGUYỄN HOÀNG ANH DUY	0021650/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ Đại Học

11	11	PHAN VĨNH THỌ	013326/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc Sĩ
12	12	LÊ ANH TUẤN	043640/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc Sĩ
13	13	BÙI BẢO THÀNH	010352/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
14	14	HỒ ĐĂNG DUẨN	0015419/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc Sĩ
15	15	VÕ PHẠM PHƯƠNG UYÊN	0032806/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
16	16	LÊ DUY LẠC	0022911/HCM-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h: 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
17	17	LÊ NGỌC NHUNG	001081/TV-CCHN	Điều Dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
18	18	PHAN LÊ YẾN OANH	002699/TV-CCHN	Y Sỹ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Y sỹ

19	19	NGÔ THỊ BẢY	002716/TV-CCHN	Điều Dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
20	20	NGUYỄN THỊ KIM HOA	001714/TV-CCHN	Điều Dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
21	21	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	003040/TV-CCHN	Y sĩ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Y sỹ
22	22	THẠCH THỊ THANH THUYỀN	001327/TV-CCHN	Điều Dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
23	23	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG THẢO	000561/TV-CCHN	Y Sỹ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Y sỹ
24	24	THẠCH THỊ NHÃ QUYÊN	003573/TV-CCHN	Điều Dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
25	25	THẠCH THỊ KIÊN KIM CHI	000004/TV-CCHN	Y Sỹ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Y sỹ

26	26	TẠ THỊ THANH HỒNG	000005/TV-CCHN	Y Sỹ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Y sỹ
27	27	NGUYỄN THỊ HỒNG CẨM	003682/TV-CCHN	Y Sỹ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Y sỹ
28	28	THẠCH THỊ CẨM TIÊN	001328/TV-CCHN	Y Sỹ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Y sỹ
29	29	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	003067/TV-CCHN	Điều Dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
30	30	LÂM THỊ LINH HUỆ	004343/TV-CCHN	Điều Dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
31	31	LƯU THỊ ÁNH PHƯỢNG	002593/TV-CCHN	Điều Dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
32	32	NGUYỄN THỊ MỘNG LÀNH	003043/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng

33	33	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	003038/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
		Khoa Nội – Đơn Vị Thận Nhân Tạo				
34	1	TRẦN NGỌC THÂN	000067/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh các bệnh thuộc hệ Nội	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI Trưởng khoa Nội
35	2	LÊ THỊ THIỀN HƯƠNG	000319/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
36	3	NGUYỄN THỊ TUYẾT HƯƠNG	000011/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng ĐD Trưởng Khoa Nội
37	4	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	000193/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	TC. Điều dưỡng
38	5	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	000014/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	TC. Điều dưỡng
39	6	TRẦN THỊ MỸ HỒNG	002715/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	TC. Điều dưỡng

40	7	NGUYỄN HỒNG NGHIỆP	003567/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	TC. Điều dưỡng
41	8	LÊ TRẦN PHƯƠNG LINH	001602/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
42	9	HUỲNH THỊ ANH THƯ	001191/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
43	10	TỪ CHỈ THIỆN	004142/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
44	11	PHAN MINH NGHĨA	003944/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
		Khoa Ngoại				
45	1	LÊ VĂN HƯỞNG	000051/TV-CCHN	Khám Bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại tổng quát	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKII Trưởng Khoa Ngoại

46	2	NGUYỄN ANH HOÀNG	000229/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình, Ngoại lồng ngực	7h:00 -11h: 00 13h: 00 - 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác sĩ CK I
47	3	LÝ HOÀNG TRÍ	000642/CM-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa, và Gây Mê Hồi Sức	7h:00 -11h: 00 13h: 00 - 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác sĩ CKI
48	4	TÔ MINH KHÁ	120218/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Chung	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 3,Thứ 5	Bác Sĩ CKII
49	5	ĐOÀN TIẾN MỸ	002654/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Chung	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ CK I
50	6	LÊ HOÀNG VĂN HẢI	0029150/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKII
51	7	NGUYỄN XUÂN DŨNG	011294/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CK II
52	8	HỒ TRƯƠNG ĐĂNG TRIỀU	0022824/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI

53	9	LUÂN HẢI SƠN	0037208/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Chấn thương, chỉnh hình	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
54	10	LÝ MINH TÙNG	4736/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKII
55	11	BÙI HỒNG MINH HẬU	0037127/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ Đại Học
56	12	PHAN LƯƠNG HUY	007759/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung Bướu	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ CKI
57	13	TIÊU HIẾU	0030479/HCM-CCHN	Khám Chữa Bệnh chuyên Khoa Chấn Thương chỉnh hình	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
58	14	NGUYỄN VĂN KHOA	003794/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Chủ nhật	Thạc sĩ
59	15	PHẠM VĂN NHÂN	0020248/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Chủ nhật	Thạc sĩ
60	16	VÕ THỊ DIỄM	002360/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng ĐD Trưởng Khoa Ngoại

61	17	ĐOÀN THỊ CHI	002690/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
62	18	ĐOÀN LÝ YẾN NGỌC	000216/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
63	19	DƯƠNG THỊ THU YẾN	000217/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ.Điều dưỡng
64	20	THẠCH THỊ BÉ LANH	003568/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	ĐH. Điều dưỡng
65	21	LÊ THỊ ĐÍNH	000020/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	TC. Điều dưỡng
66	22	DƯƠNG THỊ KIỀU DIỄM	002698/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
67	23	PHẠM THỊ HỒNG NHI	002701/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng

68	24	NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN	002707/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
69	25	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	003021/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
70	26	NGUYỄN THỊ YẾN OANH	003296/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	CĐ. Điều dưỡng
71	27	TRẦM THỊ THÚY AN	003551/TV-CCHN	Điều dưỡng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	ĐH. Điều dưỡng
		Khoa Sản				
72	1	NGUYỄN THỊ BÉ HAI	000002/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa phụ sản - KHHGĐ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI Trưởng khoa Sản
73	2	LÝ THỊ TUYẾT	001246/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa phụ sản - KHHGĐ	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI

74	3	NGUYỄN THỊ HƯƠNG XUÂN	0025814/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Sản Phụ khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
75	4	TRƯƠNG NGỌC DIỄM TRINH	0025813/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Sản Phụ khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
76	5	TRẦN THỊ NHẬT VY	002418/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Sản Phụ khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Tiến sĩ
77	6	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	040054/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Sản Phụ khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc sĩ
78	7	NGÔ THỊ BÌNH LỤA	0028170/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Sản Phụ khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc sĩ
9	8	LÊ VĂN HƯỜNG	000051/TV-CCHN	Chuyên khoa Phụ sản	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKII
0	9	NGUYỄN BÁ MỸ NHI	0015819/HCM-CCHN	Chuyên khoa Phụ sản	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKII
	10	PHẠM THỊ XUÂN TRANG	000532/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKII

82	11	BÙI THỊ VƯƠNG	000029/TV-CCHN	Nữ hộ sinh	Toàn Thời Gian	TC. Nữ hộ sinh
83	12	HỒ THỊ HỒNG ÚT	000363/TV-CCHN	Nữ hộ sinh	Toàn Thời Gian	TC. Nữ hộ sinh
84	13	THẠCH THỊ THU HIỀN	001333/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	TC. Điều dưỡng
85	14	TRẦN THỊ THANH TRÚC	002689/TV-CCHN	Y Sỹ	Toàn Thời Gian	Y sỹ
86	15	DANH THỊ MINH NHỰT	001599/TV-CCHN	Nữ hộ sinh	Toàn Thời Gian	CĐ. Nữ hộ sinh
87	16	VƯƠNG THANH TIỀN	004135/TV-CCHN	Nữ hộ sinh	Toàn Thời Gian	CĐ. Nữ hộ sinh
88	17	HUỲNH THỊ MINH THƯ	004160/TV-CCHN	Nữ hộ sinh	Toàn Thời Gian	CĐ. Nữ hộ sinh
		Phòng Khám Nhi				

89	1	TRẦN TẤN THANH	001904/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh các bệnh Nội Nhi	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI Trưởng PK Nhi
90	2	VÕ VĂN TÁM	000427/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh các bệnh Nội Nhi	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2, Thứ 3, Thứ 4, Thứ 5, Thứ 6, Thứ7, Chủ nhật	Bác sĩ CKI
91	3	QUAN THỦY TIÊN	0020551/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh các bệnh Nội Nhi	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc Sĩ
92	4	PHẠM VĂN DŨNG	002710/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
93	5	NGUYỄN THỊ THÙY TIÊN	000233/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
		Khoa Tai – Mũi – Họng				
94	1	HUỲNH VĂN IN	000353/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
95	2	NGUYỄN CHÁNH ĐỨC	000983/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI

96	3	LÂM HUYỀN TRÂN	001468/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	PGS.TS
97	4	HÀ NGUYỄN ANH THƯ	004688/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai – Mũi – Họng	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc Sĩ
98	5	TRẦN HOÀNG PHƯƠNG	002825/TV-CCHN	Điều dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ.Điều dưỡng
99	6	PHẠM THỊ HÀ	001660/TV-CCHN	Điều dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
		Khoa Mắt				
100	1	BÙI THỊ BÉ BA	000107/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI Trưởng Khoa Mắt
101	2	NGUYỄN CÔNG KIỆT	001349/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	PGS.Tiến Sĩ
102	3	MAI THỊ HƯƠNG THẢO	000075/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI

103	4	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	0030369/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Thạc Sĩ
104	5	NGUYỄN HOÀNG NGỌC TRÂM	003680/TV-CCHN	Điều dưỡng	Toàn Thời Gian	ĐH. Điều dưỡng
105	6	LÝ ĐÔNG THÙY	003581/TV- CCHN	Điều dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
106	7	LÂM THỊ TRÚC NGÂN	001325/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều dưỡng
		Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh				
107	1	NGUYỄN VĂN RO	000183/TV-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI Trưởng Khoa CĐHA
108	2	TRIỆU MINH LUẬT	0001696/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ung Bướu – Chẩn đoán hình ảnh	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
109	3	VÕ HOÀNG	011414/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp	07h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
110	4	KIM THỊ MALY	000009/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	ĐH. Điều dưỡng

111	5	PHAN THỊ THANH TUYỀN	002705/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	TC. Điều dưỡng
112	6	NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM	002706/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	TC. Điều dưỡng
113	7	NGUYỄN THỊ THANH TRÀ	002712/TV-CCHN	Y Sỹ	Toàn Thời Gian	Y sỹ
114	8	NGÔ HỒNG THE	003578/TV-CCHN	Điều dưỡng	Toàn Thời Gian	ĐH. Điều dưỡng
115	9	VÕ THỊ NGỌC HÂN	002387/TV-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn Thời Gian	TC. Xét nghiệm
116	10	TRẦN THỊ MINH TUYỀN	002873/TV-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn Thời Gian	CĐ. Xét nghiệm
117	11	HUỲNH TRÀ MY	002876/TV-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn Thời Gian	CĐ. Xét nghiệm
118	12	LÂM THỊ HUỲNH NHƯ	000727/TV-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn Thời Gian	ĐH. Xét nghiệm
119	13	TRẦN KIỀN HUYỀN NHƯ	002604/TV-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn Thời Gian	ĐH. Xét nghiệm
120	14	ĐOÀN THỊ NGỌC HUYỀN	001953/TV-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn Thời Gian	ĐH. Xét nghiệm
121	15	LÂM THỊ THANH PHƯƠNG	003882/TV-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn Thời Gian	ĐH. Xét nghiệm
122	16	TRẦN THỊ HỒNG YẾN	004145/TV-CCHN	Xét Nghiệm	Toàn Thời Gian	CĐ. Xét Nghiệm

123	17	TRẦN VĂN ĐIỂM	000176/TV-CCHN	Kỹ thuật Viên Hình Ảnh	Toàn Thời Gian	TC. Kỹ thuật hình ảnh
124	18	HÀ CẬP	0003781/BD-CCHN	Kỹ thuật Viên Hình Ảnh	Toàn Thời Gian	CĐ. Kỹ thuật hình ảnh
		Khoa Hồi Sức Cấp Cứu – Tích Cực Chống Độc				
125	1	NGUYỄN THỊ THANH MINH	000893/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
126	2	THẠCH THỊ CHANĐA	000207/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h:00 -11h: 00 13h: 00- 17h : 00 Thứ 2,3,4,5,6,7 Chủ Nhật	Bác Sĩ CKI
27	2	LÊ THỊ BẢO CHÂN	002279/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều Dưỡng
28	3	TRẦN THỊ THU HUYỀN	003278/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	ĐH.Điều Dưỡng
29	4	VÕ THỊ CẨM TIÊN	004104/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	CĐ. Điều Dưỡng
30	5	HUỲNH KIM NGÂN	003281/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	ĐH.Điều Dưỡng

31	6	NGUYỄN THỊ NGỌC THOẠI	003282/TV-CCHN	Điều Dưỡng	Toàn Thời Gian	ĐH.Điều Dưỡng
		Khoa Dược				
32	1	PHẠM THỊ HẢ	385/TV-CCHND	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CKI Trưởng Khoa Dược
33	2	LÊ THỊ KIM NGÂN	306/TV-CCHND	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ ĐH
34	3	THẠCH NHƯ Ý	118/CCHN/D-SYT-TV	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ ĐH
35	4	TRẦN THỊ CẨM PHƯƠNG	156/TV-CCHND	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
36	5	TRƯƠNG THỊ CHI	153/CCHN-D-SYT-TV	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
37	6	NGUYỄN THỊ SANG	116/CCHN-D-SYT-TV	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
38	7	NGUYỄN MINH TRÍ	124/CCHN-D-SYT-TV	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ TC
39	8	TÔ THỊ KIM THOA	249/TV-CCHND	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ

40	9	TRẦN THỊ BÍCH THẢO	250/TV-CCHND	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
41	10	NGUYỄN THỊ CHI	377/TV-CCHND	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
42	11	LÊ THỊ HIẾU	120/TV-CCHND	Dược Sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
43	12	NGUYỄN MINH CƯỜNG	174/CCHN-D-SYT-TV	Dược sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
44	13	TRẦN THỊ MỸ TIÊN	168/CCHN-D-SYT-TV	Dược sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
45	14	TRẦN THỊ MỸ TIÊN	193/CCHN-D-SYT-TV	Dược sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
46	15	DƯƠNG THỊ THANH CHÚC	126/CCHN-D-SYT-TV	Dược sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
47	16	LÊ THỊ THÚY KIỀU	159/ CCHN-D-SYT-TV	Dược sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ

148	17	TRANG THỊ KIM ĐANG	163/CCHN-D-SYT-TV	Dược sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
149	18	LÊ THỊ TRÚC ĐÀO	165/CCHN-D-SYT-TV	Dược sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ
150	19	TRẦN THỊ NHIỄM	167/CCHN-D-SYT-TV	Dược sỹ	Toàn Thời Gian	Dược sỹ CĐ

4. Danh sách đăng ký người làm việc[1]:

	STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[2]
151	1	NGUYỄN HỒNG DIỄM	ĐH. Quản trị kinh doanh	Toàn Thời Gian	Kinh Doanh
152	2	MAI VĂN CHÍNH	ĐH. Quản trị kinh doanh	Toàn Thời Gian	Kinh Doanh
153	3	TẠ THÚY VI	ĐH. Quản trị kinh doanh	Toàn Thời Gian	Kinh Doanh
154	4	NGUYỄN VĂN NHƯỜNG	Kỹ Sư. Công nghệ thông tin	Toàn Thời Gian	CNTT

155	5	HỒ ĐỖ TIỀN VÀNG	Kỹ Sư. Công nghệ thông tin	Toàn Thời Gian	CNTT
156	6	NGUYỄN MINH QUÂN	Kỹ Sư. Công nghệ thông tin	Toàn Thời Gian	CNTT
157	7	CHÂU THỊ MINH NGỌC	ĐH. Quản trị văn phòng	Toàn Thời Gian	Hành Chánh
158	8	NGUYỄN THỊ THÚY HUỲNH	ĐH. Quản trị văn phòng	Toàn Thời Gian	Hành Chánh
59	9	NGUYỄN THỊ THUÝ AN	Đại học luật	Toàn Thời Gian	Nhân Sự
60	10	NGUYỄN THỊ CẨM NHƯ	ĐH. Quản trị văn phòng	Toàn Thời Gian	Nhân Sự
61	11	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	ĐH. Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
62	12	BÙI NHƯ Ý	ĐH. Kế toán	Toàn Thời Gian	KHTH

163	13	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	ĐH.Quản trị kinh doanh	Toàn Thời Gian	KHTH
164	14	NGUYỄN TRÚC PHƯƠNG	ĐH.Quản trị văn phòng	Toàn Thời Gian	KHTH
165	15	NGÔ CẨM ANH	ĐH. Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
166	16	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
167	17	LÊ THỊ KIM LOAN	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
168	18	PHẠM THỊ NGỌC HIỀN	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
169	19	DƯƠNG THỊ THU HÒA	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
170	20	NGUYỄN NGỌC HỒNG QUYÊN	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán

171	21	HỒ THỊ NGUYÊN	ĐH. Tài chính ngân hàng	Toàn Thời Gian	Kế Toán
172	22	LÊ THỊ CẨM DUNG	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
173	23	THẠCH THỊ TUYẾT HƯƠNG	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
174	24	LÂM VĂN GIÀU	Xử lý nước thải	Toàn Thời Gian	Kế Toán
175	25	CAO HIỀN TRANG	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
176	26	NGUYỄN THỊ THU HÀ	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
177	27	CHÂU NGỌC THÙY DƯƠNG	ĐH.Quản trị kinh doanh	Toàn Thời Gian	Kế Toán
178	28	TRẦN THỊ XUÂN THẢO	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán

179	29	CAO THUỶ TRANG	ĐH.Quản trị kinh doanh	Toàn Thời Gian	Kế Toán
180	30	ĐỖ THỊ TRÚC LY	ĐH.Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
181	31	LÂM THỊ NHÂN	ĐH. Kế toán	Toàn Thời Gian	Kế Toán
182	32	LÝ THỊ NHUNG	Hộ Lý	Toàn Thời Gian	Hộ Lý
183	33	THẠCH THỊ MARA	Hộ Lý	Toàn Thời Gian	Hộ Lý
184	34	NGUYỄN THỊ NGA	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý
185	35	DƯƠNG THỊ THU NGA	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý
186	36	HUỲNH THỊ KIM LOAN	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý
187	37	HÀ THỊ HOÀNG OANH	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý
188	38	LÊ THỊ MỘNG THU	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý

89	39	PHAN THỊ ÚT EM	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý
90	40	THẠCH THỊ SA	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý
91	41	PHAN THỊ LUÔNG	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý
92	42	THẠCH THỊ MAI PHỤNG	Hộ Lý	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Hộ Lý
93	43	TRƯƠNG NGỌC GIANH	Hộ Lý	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Hộ Lý
94	44	THẠCH THỊ THANH LAN	Hộ Lý	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Hộ Lý
95	45	THẠCH THỊ TRANG	Hộ Lý	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Hộ Lý
96	46	THẠCH THỊ MAI THANH	Hộ Lý	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Hộ Lý
97	47	LÊ CÔNG ĐOÀN	Bảo Vệ	Toàn Thời Gian	Bảo Vệ
98	48	PHAN HOÀNG	Bảo Vệ	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Bảo Vệ
99	49	NGUYỄN THANH GIÀU	Bảo Vệ	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Bảo Vệ
00	50	NGUYỄN VĂN NHƠN	Bảo Vệ	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Bảo Vệ
01	51	NGUYỄN PHÚ LONG	Bảo Vệ	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Bảo Vệ

202	52	NGUYỄN QUỐC KHẢI	Bảo Vệ	Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6, Chủ nhật	Bảo Vệ
203	53	LÊ THANH DŨNG	Bảo Vệ	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Bảo Vệ
204	54	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	Bảo Vệ	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Bảo Vệ
205	55	THẠCH DƯ	Bảo Vệ	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Bảo Vệ
206	56	ĐẶNG THÁI HÒA	Bảo Vệ	Thứ 3, Thứ 5, Thứ 7, Chủ nhật	Bảo Vệ

Trà Vinh, Ngày 18 tháng 1 năm 2022

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

BỆNH VIỆN ĐA KHOA MINH TÂM

Nguyễn Thị Thanh Minh